TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TH
TỈNH LONG A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2024/DS-ST
Ngày: 03-06-2024
Về việc "TrAh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TH -TỈNH LONG A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Dg

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Vĩnh Lm

2/ Ông Vũ Văn Qun

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Trn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Hôm nay, ngày 03 tháng 06 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Th xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 03 năm 2024 về việc "*TrAh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST- DS ngày 26 tháng 04 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2024/QĐST-DS ngày 15 tháng 05 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Châu Thị Bn, sinh năm: 1979 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Hoàng M, xã Hậu Th Đg, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

2. Bị đơn: Bà Trương Thị Cn, sinh năm: 1956 (vắng mặt).

Ông Nguyễn Ru B, sinh năm 1952 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Nguyễn Kh, xã Hậu Th Ty, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 25-12-2023 nguyên đơn bà Châu Thị Bn trình bày: Do bà Châu Thị Bn và bà Trương Thị Cn là chỗ quen biết nên bà Cn có hỏi mượn tiền của bà Bn, do tin tưởng nên bà Bn có cho bà Cn mượn tiền ba lần cụ thể như sau:

Vào ngày 02-05-2021 (AL) nhằm ngày 11-06-2023 (DL) bà Bn có cho bà Cn mượn số tiền 40.000.000 đồng;

Vào ngày 09-11-2022 (AL) nhằm ngày 01-12-2022 (DL) bà Bn có cho bà Cn mượn số tiền 20.000.000 đồng;

Vào ngày 15-01-2023 (AL) nhằm ngày 05-02-2024 (DL) bà Bn có cho bà Cn mượn số tiền 10.000.000 đồng.

Tổng cộng các lần mượn trên là 70.000.000 đồng, các lần mượn trên bà Trương Thị Cn điều có làm biên nhận cho bà Bn. Nhiều lần bà Bn đã yêu cầu bà Cn và ông Nguyễn Ru B trả cho bà số tiền trên nhưng bà Cn và ông Ru B thờ ơ và không có ý trả tiền cho bà bà Bn.

Hiện nay bà Bn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Th buộc bà Cn và ông Ru B liên đới trả cho bà Bn số tiền là 70.000.000 đồng không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Trương Thị Cn và ông Nguyễn Ru B: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Tân Th tiến hành thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên hợp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải lần 1 vào vào ngày 11-04-2024, Thông báo phiên hợp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải lần 2 vào ngày 26-04-2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử ; Quyết định hoãn phiên tòa đã được niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo luật định đúng theo quy định tại Điều 173, 174, 179 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nhưng bà Cn và ông Ru B cố tình lánh mặt nên Tòa án nhân dân huyện Tân Th tiến hành xét xử theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ kiện "TrAh chấp hợp đồng vay tài sản" giữa bà Châu Thị Bn với bà Trương Thị Cn và ông Nguyễn Ru B. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Tại phiên tòa hôm nay bà Châu Thị Bn không thay đổi yêu cầu, không rút đơn khởi kiện, bà Bn tiếp tục yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Th buộc bà Trương Thị Cn và ông Nguyễn Ru B liên đới trả cho bà Bn số tiền là 70.000.000 không yêu cầu tính lãi.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Do bà Châu Thị Bn và bà Trương Thị Cn là chỗ quen biết nên bà Cn có hỏi mượn tiền của bà Bn, do tin tưởng nên bà Bn có cho bà Cn mượn tiền ba lần cụ thể như sau:

Vào ngày 02-05-2021 (AL) nhằm ngày 11-06-2023 (DL) bà Bn có cho bà Cần mượn số tiền 40.000.000 đồng;

Vào ngày 09-11-2022 (AL) nhằm ngày 02-12-2022 (DL) bà Bn có cho bà Cần mượn số tiền 20.000.000 đồng;

Vào ngày 15-01-2023 (AL) nhằm ngày 05-02-2024 (DL) bà Bn có cho bà Cần mượn số tiền 10.000.000 đồng.

Tổng cộng các lần mượn trên là 70.000.000 đồng, các lần mượn trên bà Trương Thị Cn điều có làm biên nhận cho bà Bn.

Hiện nay bà Bn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Th buộc bà Cn và ông RuB liên đới trả cho bà Bn số tiền là 70.000.000 đồng không yêu cầu tính lãi.

[2.2] Bà Châu Thị Bn có cung cấp cho Tòa án nhân dân huyện Tân Th ba biên nhận vay tiền ngày 11-06-2023 số tiền 40.000.000 đồng; ngày 02-12-2022 số tiền 20.000.000 đồng; ngày 05-02-2024 số tiền 10.000.000 đồng. Các biên nhận này bà Trương Thị Cn điều ký tên xác nhận đầy đủ

[2.3] Tòa án nhân dân huyện Tân Th sau khi tiến hành thụ lý hồ sơ vụ kiện đã tiến hành tống đạt và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng tại địa phương, nhưng bà Cn và ông Ru B cố tình lánh né không chấp hành văn bản tố tụng của Tòa án đến để giải quyết vụ án, bà Cn và ông Ru B không có ý kiến phản hồi theo thông báo thụ lý vụ án của Tòa án. Điều này cho thấy bà Cn và ông Ru B có mượn nợ của bà Châu Thị Bn với số tiền là 70.000.000 đồng theo theo biên nhận mà Bn cung cấp. Nên bà Bn yêu cầu bà Cn và ông Ru B liên đới hoàn trả cho bà Bn số tiền 70.000.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.4] Đối với ông Ru B, mặc dù ông không có ký vào biên nhận vay tiền nhưng thời điểm này ông với bà Cn là vợ chồng chính thức, bà Cn vay tiền để phục vụ cho nhu cầu thiết yếu của gia đình nên ông ông Ru B phải có trách nhiệm cùng bà Cn trả nợ là phù hợp.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 172, 173, 174, 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp Điều 288, 357, 463, 466 Bộ luật dân sự 2015;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thị Bn. Buộc bà Trương Thị Cn và ông Nguyễn Ru B liên đới có trách nhiệm hoàn trả cho bà Châu Thị Bn số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng)

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: bà Trương Thị Cn và ông Nguyễn Ru B thuộc diện người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí nhưng bà Cn và ông Ru B không làm đơn xin miển nên bà Cn và ông Ru B phải chịu 3.500.000 đồng tiền án phí để sung công quỹ Nhà nước. Bà Châu Thị Bn không phải chịu án phí nên được hoàn trả số tiền 1.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0003536 ngày 21 tháng 03 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Th.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 172, 173, 174, 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều 288, 357, 463, 466 Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy BA Thường Vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thị Bn.

Buộc bà Trương Thị Cn và ông Nguyễn Ru B liên đới có trách nhiệm hoàn trả cho bà Châu Thị Bn số tiền 70.000.000 đồng *(Bảy mươi triệu đồng)*

2. Về nghĩa vụ chậm trả: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hánh án của người được thi hánh án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Trương Thị Cn và ông Nguyễn Ru B phải chịu 3.500.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Bà Châu Thị Bn không phải chịu án phí nên được hoàn trả số tiền 1.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0003536 ngày 21 tháng 03 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Th.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về kháng cáo: Án xử công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn vắng mặt. Nguyên đơn quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo vắng mặt trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Long A;
- VKSND huyện Tân Th;
- Chi cục THADS huyện Tân Th;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Dg